TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 20/3/2024
Về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tống Văn Tâm;

Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thuyến, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương *tham gia phiên tòa*: Ông Võ Anh Duy, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 361/2023/TLST-HNGĐ ngày 17/10/2023 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/02/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST-HNGĐ ngày 04/3/2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Duyên Q, sinh năm 1982; địa chỉ thường trú: Số 1135/41/20/11 đường H, tổ 31, khu phố 3, phường P, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn C, sinh năm 1985; địa chỉ thường trú: Số 1135/41/20/11 đường H, tổ 31, khu phố 3, phường P, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ tạm trú: khu phố 4, phường V, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 13/02/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phạm Thị Duyên Q trình bày:

Sau thời gian tìm hiểu, bà Q và ông Võ Văn C tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 4, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 18/03/2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng

chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, đến năm 2012 vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẩn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tin tưởng nhau, ai cũng cho là mình đúng nên không có tiếng nói chung. Khi mâu thuẩn xảy ra, vợ chồng bà Q đã tìm cách giải quyết nhưng không có kết quả. Bà Q và ông C không còn chung sống với nhau từ năm 2012 cho đến nay. Do tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Q khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông C.

Về con chung: Bà Q và ông C có 01 con chung tên Võ Thiên A, sinh ngày 12/05/2010. Cháu A hiện đang được bà Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn bà Q yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và không yêu cầu ông C phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 29/01/2023, bà Phạm Thị Duyên Q có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn ông Võ Văn C vắng mặt không có lý do và không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên phát biểu quan điểm tại phiên toà sơ thẩm như sau:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Duyên Q là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn ông Võ Văn C hiện đang cư trú tại phường V và được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Võ Văn C.

[2] Bà Phạm Thị Duyên Q và ông Võ Văn C tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 4, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 18/03/2009 nên là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo lời trình bày của bà Q thì trong thời gian chung sống giữa bà Q và ông C đã phát sinh nhiều mâu thuẩn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tin tưởng nhau, vợ chồng không có tiếng nói chung dẫn đến việc mâu thuẩn gia đình trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục

đích hôn nhân không đạt được. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án triệu tập ông C tham gia tố tụng nhưng ông C vắng mặt không có lý do, không có ý kiến trình bày trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Việc ông C vắng mặt không có lý do là tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng, nghĩa vụ chứng minh của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ lời trình bày của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập có đủ căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Q và ông C là thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, bà Q yêu cầu được ly hôn với ông C là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về con chung: Bà Q và ông C có 01 con chung tên Võ Thiên A, sinh ngày 12/05/2010. Cháu A hiện do bà Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn bà Q yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Xét thấy, cháu A hiện đang được bà Q chăm sóc, nuôi dưỡng; cháu A có lời khai thể hiện nguyện vọng được sống với mẹ, do đó yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Q tự nguyện không yêu cầu ông C phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[8] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 56, 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Duyên Q như sau:

- Về hôn nhân: Bà Phạm Thị Duyên Q được ly hôn với ông Võ Văn C.

- Về con chung: Giao con chung tên Võ Thiên A, sinh ngày 12/05/2010 cho bà Phạm Thị Duyên Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Phạm Thị Duyên Q và ông Võ Văn C đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con: Không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Phạm Thị Duyên Q phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0036966 ngày 08/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THA dân sự Tp. Tân Uyên;
- Các đương sự;
- UBND phường 4, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THA dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Thành Hiệp